

Số: 85 /BC-STNMT

Điện Biên, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Giải trình tình hình thực hiện các dự án do Sở Tài nguyên và Môi trường làm Chủ đầu tư.

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-HĐND ngày 04/4/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh V/v tổ chức giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh việc triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh chậm tiến độ so với kế hoạch; Văn bản số 1025/UBND-TH ngày 16/04/2019 của UBND tỉnh V/V thực hiện kế hoạch giải trình tại phiên họp thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo giải trình tình hình thực hiện các dự án do sở làm chủ đầu tư như sau:

I. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m.

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập tổ công tác tại các Quyết định: Số 875/QĐ-UBND ngày 21/9/2015; số 164/QĐ-UBND ngày 04/11/2016; số 1525/QĐ-UBND ngày 9/12/2016.

- Ký hợp đồng ủy thác với Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Điện Biên để quản lý dự án.

- Thành lập Ban quản lý các Dự án do Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư tại Quyết định số 289/QĐ-STNMT ngày 11/10/2017.

- Lập tổng tiến độ thực hiện Dự án tại Văn bản số 60/STNMT-KHTC ngày 25/01/2017; lập kế hoạch tiến độ thực hiện dự án tại Kế hoạch số 716/KH-STNMT ngày 05/9/2018.

2. Kết quả đạt được.

2.1. Triển khai thực hiện dự án.

a) Chuẩn bị đầu tư.

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương và UBND thành phố tiến hành lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016. Thực hiện Văn bản số 829/UBND-TN ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh về việc giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường là chủ đầu tư dự án; theo đó Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư, lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện khảo sát, thiết kế lập dự án trong tháng 04/2016; tổ chức lập dự án đầu tư và trình thẩm định, phê duyệt tại Tờ trình số 183/TTr-STNMT ngày 13/5/2016, tuy nhiên do chưa được các hộ dân đồng thuận về việc bố trí tái định cư, do đó dự án chưa được phê duyệt và phải điều chỉnh lại chủ trương đầu tư.

- Tiếp đó, thực hiện Văn bản số 3336/UBND-TH ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai Thông báo số 72-TB/VPTU ngày 18/10/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên. Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thiện các thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt cấp giấy phép quy hoạch điểm tái định cư Bàn Phiêng Bua ngày 05/12/2016; tiến hành cập nhật các nội dung thay đổi có liên quan về quy hoạch chi tiết tại khu vực triển khai dự án theo Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 29/11/2016 của UBND tỉnh Điện Biên; đã phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, UBND thành phố Điện Biên Phủ lập điều chỉnh báo cáo chủ trương đầu tư Dự án và được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Công văn số 375/HĐND-NSKT ngày 30/12/2016.

- Sau khi phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉnh sửa hoàn thiện dự án đầu tư điều chỉnh theo nội dung trong chủ trương đầu tư điều chỉnh trình Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 398/TTr-STNMT ngày 21/11/2016, Sở Xây dựng đã có báo kết quả thẩm định tại Báo cáo số 67/SDX-HTKT&BDS ngày 24/01/2017. Ngày 25/01/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 (thời gian thực hiện dự án theo quyết định đầu tư là từ năm 2017- 2021).

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 01/3/2017.

b) Thực hiện đầu tư.

- Thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thực hiện 07/08 gói thầu (Gói thầu Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu tư vấn; Gói thầu: Tư vấn khảo sát, TKBVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình; Gói thầu: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp + thiết bị; Gói thầu: Rà phá bom mìn, vật nổ; Gói thầu: Bảo hiểm công trình; Gói thầu: Tư vấn giám sát công trình (rà phá bom mìn và xây lắp, thiết bị); Gói thầu xây lắp + thiết bị; Gói thầu), còn lại gói thầu Tư vấn kiểm toán. Trong đó:

+ Gói thầu Tư vấn khảo sát, TKBVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình: Ngày 26/6/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Sở Xây dựng thẩm định tại Tờ trình số 187/TTr-STNMT ngày 26/6/2017; hoàn thiện chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của các sở, ngành và trình Sở Xây dựng tại Tờ trình số 287/TTr-STNMT 26/9/2017. Ngày 13/10/2017, Sở Xây dựng đã trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tại tờ trình số 1181/TTr-SXD và được UBND tỉnh phê duyệt bản vẽ thi công và dự toán công trình tại Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 và Công văn số 3437/UBND-TH ngày 23/11/2017 về việc đính chính quy mô của một số hạng mục trong thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình của dự án.

+ Gói thầu xây lắp + thiết bị: Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đấu thầu và ký hợp đồng với nhà thầu xây lắp vào ngày 31/01/2018.

+ Gói thầu Tư vấn giám sát công trình (rà phá bom mìn và xây lắp, thiết bị): Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đấu thầu và ký hợp đồng với nhà thầu tư vấn giám sát vào ngày 21/5/2018.

- Ngày 22/5/2018 Sở Tài nguyên và Môi trường đã cấp lệnh khởi công xây dựng công trình, đồng thời tổ chức chỉ đạo đơn vị thi công khẩn trương triển khai thi công các hạng mục đầu tư công trình.

c) Kết quả thi công xây lắp của dự án.

- Hạng mục san nền mặt bằng: Khối lượng đào là 46.829,19/246.277,82m³ (đạt 19,01%); Khối lượng đắp là 45.449,47/259.326,59m³ (đạt 17,53%);

- Hạng mục đường giao thông thi công các tuyến với chiều dài là 614,09/2864,32m (đạt 21,44%);

- Hạng mục thoát nước mặt: Thi công các loại ống cống với chiều dài là 604,72/2204 m (đạt 27,44%); hố ga các loại với số lượng: 30/105 hố (đạt 28,57%); Cửa xả với số lượng 3/3 cái (đạt 100%); Cống hộp với chiều dài là 133,19/133,19m (đạt 100%)

- Hạng mục thoát nước thải: Thi công các loại ống cống với chiều dài là 708/2715,82m (đạt 26,07%); hố ga các loại với số lượng: 44/181,00 hố (đạt 24,31%).

- Hạng mục nước sinh hoạt: Thi công các loại ống cống với chiều dài là 499/3533m (đạt 14,12%);

- Hạng mục hệ thống điện: Đã thi công hệ thống điện trung thế với chiều dài là 110/1099m (đạt 10,01%); Điện hạ thế các loại ống với chiều dài 1931,84/7847,31m (đạt 24,62%); điện chiếu sáng với chiều dài 272,4/2612,77m (đạt 10,43%); Lắp dựng cột điện chiếu sáng 16/97 cột (đạt 16,49%); Trạm biến áp 3/4 cái (75%).

(có Bảng khối lượng thi công chi tiết kèm theo)

2.2. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Công tác đo đạc, kiểm đếm: Đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm đối với 304/339 hộ, diện tích đã đo đạc, kiểm đếm là 14,6 ha/16,93ha; diện tích còn lại 2,33ha/16,93 ha chiếm 13,77% tổng diện tích cần thu hồi.

- Công tác lập, thẩm định phương án bồi thường: Lập phương án bồi thường cho 288 hộ với 13,6 ha/14,6 ha đạt 93,2% diện tích đã kiểm đếm; phê duyệt phương án cho 288 hộ, với số tiền 130.087 triệu đồng. Còn 16 hộ với diện tích 1 ha Trung tâm PTQĐ đang hoàn thiện hồ sơ, giấy tờ liên quan để trình thẩm định và phê duyệt.

- Công tác thanh toán tiền đền bù: Đã thực hiện thanh toán chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình là 84.095 triệu đồng đã được bố trí vốn. Số tiền đã phê duyệt phương án: 130.087 triệu chưa được bố trí vốn là 45.992 triệu đồng để chi trả.

- Công tác giao đất tái định cư: Phê duyệt phương án tái định cư cho 82 hộ tái định cư và 135 đối tượng giao đất có thu tiền không thông qua hình thức đấu giá; Tiến hành giao đất tái định cư cho 03 hộ/82 hộ tại điểm tái định cư Khe Chít 1, 2; giao đất có thu tiền không thông qua hình thức đấu giá cho 86 hộ/135 hộ tại điểm tái định cư Khe Chít 1, 2. Tiến hành giao đất ở trên sơ đồ cho 36 hộ tái định cư thuộc bản Phiêng Bua, điểm tái định cư số 3;

- Phối hợp với UBND thành phố: ban hành 03 Quyết định kiểm đếm bắt buộc và Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, đối với 03 hộ dân thuộc tổ dân phố 18 phường Him Lam (điểm TĐC số 3), diện tích 2.384m²; 05 Quyết định cưỡng chế thu hồi đất của 05 hộ thuộc điểm tái định cư Phiêng Bua.

- Công tác bàn giao mặt bằng: 10,68ha, cụ thể:

+ Điểm TĐC số 1 bàn giao cho đơn vị công là 0,65/2,05 ha;

+ Điểm TĐC số 3 bàn giao cho đơn vị công là 2,28/2,57 ha;

+ Điểm TĐC Phiêng Bua bàn giao cho đơn vị công là 2,26/2,49ha;

+ Hạ tầng kỹ thuật khung còn lại bàn giao cho đơn vị công là 5,49/9,18ha;

2.3. Công tác giải ngân và thanh toán khối lượng hoàn thành: Giá trị thực hiện, giá trị thanh toán. 114.900 triệu đồng.

Trong đó:

- Kinh phí được bố trí GPMB là: 84.095 triệu đồng; đến nay đã giải ngân hết số tiền được giao.

- Kinh phí chi đầu tư: 30.805 triệu đồng. Trong đó:

+ Đã thanh toán khối lượng hoàn thành cho nhà thầu thi công là: 14.939,4 triệu đồng;

+ Ứng cho nhà thầu thi công xây lắp là: 12.208 triệu đồng.

+ Ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành cho các nhà thầu tư vấn dự án là: 3.657,6 triệu đồng.

3. Đánh giá chung.

3.1. Mặt đạt được

- Đến thời điểm báo cáo, giai đoạn thực hiện dự án đã tiến hành lựa chọn nhà thầu xong 07/08 gói thầu, còn lại gói thầu Tư vấn kiểm toán, kết quả thực hiện các gói thầu cơ bản đảm bảo chất lượng.

- Hiện tại cơ bản đã thi công xong khu tái định cư Phiêng Bua và 1 phân khu tái định cư số 3, bước đầu tạo lên một khu hạ tầng kỹ thuật khang trang sạch đẹp.

- Đã được các cấp, ngành, UBND thành phố, xã quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Công tác lập, thẩm định phương án bồi thường đạt 86,23%; Công tác lập, thẩm định phương án bồi thường đạt 93,2%; Công tác bàn giao mặt bằng đạt 64%.

3.2. Tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân khách quan, chủ quan.

a) Về thực hiện dự án.

- Tồn tại, vướng mắc:

+ Việc thi công các hạng mục của dự án còn chậm tiến độ so với Kế hoạch của Chủ đầu tư đề ra.

+ Trong quá trình thi công giữa thực tế và bản vẽ thi công được duyệt còn chưa phù hợp, do đó phải xử lý kỹ thuật và trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh bản vẽ thi công để làm cơ sở thi công và nghiệm thu.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Phải điều chỉnh chủ trương và dự án đầu tư do chưa được sự đồng thuận của người dân về bố trí tái định cư (lúc đầu không có 04 điểm tái định cư trong dự án).

+ Các bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư như: lập, thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định thiết kế cơ sở và bản vẽ thi công dự toán còn mất nhiều thời gian do phải lấy ý kiến tham gia của nhiều sở ngành liên quan.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Cán bộ chuyên ngành về giao thông, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật của Chủ đầu tư còn thiếu, chưa có kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, đặc biệt là lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

+ Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý, điều hành dự án, do đó còn bị động phụ thuộc nhiều vào tư vấn quản lý dự án.

+ Việc đôn đốc các nhà thầu của Chủ đầu tư trong việc triển khai thực hiện dự án đôi khi còn chưa quyết liệt.

+ Việc lựa chọn các tư vấn của Chủ đầu tư còn hạn chế như: Tư vấn thiết kế còn yếu trong việc giải trình với cơ quan thẩm định thiết kế; tư vấn quản lý dự án còn chưa chủ động trong việc giúp Chủ đầu tư đôn đốc các nhà thầu tư vấn: thiết kế, thi công, giám sát công trình, cũng như tham mưu đề xuất xử lý các vướng mắc của Dự án; tư vấn giám sát còn bị động trong việc đề xuất với chủ đầu tư về việc xử lý kỹ thuật ngoài hiện trường thay đổi so với hồ sơ thiết kế đã được duyệt; nhà thầu thi công còn thiếu chủ động huy động máy móc, vật tư trong quá trình thi công khi chủ đầu tư bàn giao mặt bằng sạch.

+ Mặt bằng bàn giao để thi công còn nhỏ lẻ, chưa đảm bảo để nhà thầu xây lắp huy động máy móc, nguồn lực thi công đồng bộ.

b) Về công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

- Tồn tại, vướng mắc:

+ Tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án còn chậm, chưa đạt được theo kế hoạch đề ra.

+ Dự án rất phức tạp về đất đai, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất hết sức khó khăn như: Một số hộ không cung cấp hồ sơ, giấy tờ pháp lý về đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất gây khó khăn cho việc lập phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư để công khai phương án theo quy định; một số hộ có biểu hiện chống đối không hợp tác dưới hình thức khi nhận được thông báo thời gian kiểm đếm cụ thể do Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với tổ tuyên truyền của phường đến thực hiện nhiệm vụ thì đóng cửa bỏ đi;

+ Còn 07 hộ thuộc tái định cư số 01 và 06 hộ tái định cư số 02, điểm tái định cư số 3 còn 01 hộ chưa cho đo đạc kiểm đếm; Còn 04 hộ chưa nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng; Hạ tầng kỹ thuật khung: còn lại 25 hộ chưa đo đạc kiểm đếm (đối với các trường hợp này đang tiếp tục phối hợp với UBND thành phố để thực hiện cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thu hồi đất theo quy định của Luật đất đai). Với tổng diện tích là 6,25 ha chưa bàn giao mặt bằng để thi công.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về đất đai, về bồi thường giải phóng mặt bằng trong vùng dự án đã được triển khai theo trình tự, tuy nhiên

trong quá trình tuyên truyền vận động vẫn còn một số hộ bị kích động bởi các thành phần chống đối.

+ Một số trường hợp hộ gia đình không đồng tình ủng hộ việc triển khai Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung; không đồng tình việc thu hồi đất để làm thương mại dịch vụ; nhất quyết không cho vào đo đạc kiểm đếm, lập phương án bồi thường; nhiều trường hợp yêu cầu chế độ chính sách bồi thường ngoài quy định của pháp luật (*đòi thỏa thuận giá bồi thường về đất*) nên không có cơ sở giải quyết; Một số đối tượng lôi kéo tuyên truyền sai chế độ chính sách, chống đối việc thực hiện thu hồi đất. Một số hộ đón đầu quy hoạch dự án, mua đất giá cao nên khi nhận bồi thường thấy chưa có lợi nên chưa đồng ý nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng (*các hộ mua đất nông nghiệp nhưng chưa chuyển đổi sang đất ở*); một số hộ đòi hỏi tái định cư ngoài chế độ chính sách. Cá biệt có trường hợp cố tình xây dựng công trình trái phép cùng với việc chia tách thửa đất để yêu cầu bố trí tái định cư trong khi dự án đang trong quá trình kê khai kiểm đếm (hộ ông Nguyễn Tiến Thịnh thuộc tổ 18 phường Him Lam thuộc điểm tái định cư số 3 và một số hộ gia đình khác.....).

+ Việc quản lý đất đai trong vùng dự án có diễn biến rất phức tạp như việc chia tách thửa đất để chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng trước, trong quá trình lập quy hoạch chi tiết và lập dự án; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp chia tách còn có những bất cập chưa đúng quy định của pháp luật.

+ Việc thực hiện các quy trình, trình tự thủ tục về cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thu hồi đất rất chặt chẽ đòi hỏi về mặt thời gian kết hợp với việc tuyên truyền vận động thuyết phục người có đất bị thu hồi chấp hành.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Lực lượng cán bộ làm công tác bồi thường giải phóng mặt bằng còn thiếu kinh nghiệm thực tế còn lúng túng trong việc xử lý những tình huống phát sinh ngoài quy định của pháp luật hiện hành, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao, phải vừa làm vừa kiện toàn tổ chức ảnh hưởng đến thời gian, tiến độ của dự án;

+ Sự phối hợp giữa đơn vị làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng với UBND phường Him Lam đôi khi còn chưa chặt chẽ trong việc tuyên truyền vận động xác minh nguồn gốc đất bị thu hồi.

+ Công tác quản lý đất đai chưa được chặt chẽ qua các thời kỳ quản lý của Thành phố Điện Biên phủ, nhiều trường hợp thu hồi đất không hợp tác dẫn đến việc xác định nguồn gốc sử dụng đất của các đối tượng bị thu hồi đất gặp nhiều khó khăn

4. Giải pháp thực hiện.

a) Về thực hiện dự án

- Chỉ đạo các nhà thầu, đơn vị thi công tập trung công nhân và máy móc, thiết bị thực hiện thi công xây lắp các hạng mục của dự án, ưu tiên thi công các hạng mục thuộc 4 điểm tái định cư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Về công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

- Tiếp tục phối hợp với UBND thành phố Điện Biên Phủ tuyên truyền, vận động các hộ còn lại cho vào đo đạc kiểm đếm, lập phương án bồi thường theo quy định, đặc biệt là khẩn trương hoàn thành đo đạc kiểm đếm các hộ còn

lại; các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi thực hiện và chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước

- Phối hợp với UBND thành phố Điện Biên Phủ tổ chức thực hiện việc cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với các hộ không chấp hành thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Chỉ đạo tiếp tục tuyên truyền, vận động các hộ nhận tiền bồi thường, bàn giao mặt bằng, nhận đất tái định cư theo phương án đã phê duyệt;

- Lập bảng tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án để thống nhất với UBND thành phố theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 05/TB-UBND ngày 06/3/2019 kết luận của đồng chí Lê Thành Đô- Ủy viên Ban thường vụ tỉnh Ủy- Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc đánh giá tiến độ triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

5. Đề xuất kiến nghị:

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung kinh phí khoảng 70 tỷ. Trong đó chi trả cho các hộ đã được phê duyệt phương án đền bù khoảng 50 tỷ và tổ chức thi công các hạng mục của dự án khoảng 20 tỷ.

- Đề nghị UBND thành phố: tiếp tục tổ chức cưỡng chế các hộ chống đối không cho kiểm đếm và bàn giao đất thuộc tái định cư số 1, tái định cư số 2, tái định cư số 3 và hạ tầng kỹ thuật khung để bàn giao mặt bằng cho nhà thầu tổ chức thi công; chỉ đạo quyết liệt các phòng ban, cơ quan chức năng, UBND phường Him Lam, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể vận động tuyên truyền: các hộ gia đình cá nhân trong vùng dự án chấp hành việc thực hiện thu hồi đất để thực hiện dự án; tháo dỡ toàn bộ các nhà, tài sản vật kiến trúc xây dựng sau thời điểm công bố quy hoạch; tổ chức cưỡng chế công trình xây dựng trái phép nằm trong diện tích đất của dự án Hạ tầng kỹ thuật khung (điểm TĐC số 3);

II. Dự án dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ.

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

- Đã giao nhiệm vụ Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện việc định giá đất cụ thể; kê khai kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đã tổ chức triển khai các thủ tục pháp lý từ khâu chuẩn bị dự án đến khi công trình đưa vào bàn giao, sử dụng.

- Ký hợp đồng ủy thác với Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Điện Biên để quản lý dự án.

2. Kết quả đạt được.

2.1. Triển khai thực hiện dự án

a) Chuẩn bị đầu tư

- Ngày 12/6/2017, Hội đồng nhân dân tỉnh đã phê duyệt chủ trương đầu dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; trên cơ sở đó ngày 16/6/2017, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1648/UBND-TH về việc triển khai dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ. Trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện các thủ tục

pháp lý liên quan của dự án, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng thẩm định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Thực hiện Văn bản số 1648/UBND-TH ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; Sở Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt 03 gói thầu tư vấn (Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát- lập dự án, tổng mức đầu tư, thiết kế và cắm cọc GPMB; Gói thầu số 02: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và Gói thầu lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500). Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện xong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu 03/03 gói thầu với giá trị đạt là 1.200 triệu đồng.

+ Gói thầu Tư vấn khảo sát- lập dự án, tổng mức đầu tư, thiết kế và cắm cọc GPMB: Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Sở Xây dựng thẩm định dự án đầu tư tại Tờ trình số 203/TTr-STNMT ngày 13/7/2017 và Tờ trình số 106/TTr-STNMT ngày 9/5/2018. Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt Dự án đầu tư tại Tờ trình số 648/TTr-SXD ngày 20/6/2018 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 18/7/2018. Trong quá trình thẩm định dự án thực hiện đồng thời việc trình UBND thành phố Điện Biên Phủ điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của dự án tại Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 11/12/2017.

+ Gói thầu Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và Gói thầu lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500): Đã được UBND tỉnh và UBND thành phố phê duyệt.

- Tiếp sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại Tờ trình số 193/TTr-STNMT ngày 26/7/2018. Tuy nhiên do dự án không được bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh; Dự án sử dụng vốn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất do dự án tạo ra sau khi hoàn thành để hoàn trả kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng; chưa được cấp có thẩm quyền phân bổ vốn, giao vốn cho dự án do đó chưa có cơ sở để Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Ngày 04/01/2019 dự án mới được UBND tỉnh cho chủ trương ứng vốn 02 tỷ đồng từ nguồn vốn Quỹ phát triển đất tỉnh Điện Biên để thực hiện dự án tại Văn bản số 26/UBND-KT. Trên cơ sở đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án tại Tờ trình 03/TTr-STNMT ngày 04/01/2019 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trình UBND tỉnh phê duyệt tại Tờ trình số 36/TTr-SKHĐT ngày 07/01/2019 và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 11/01/2019.

b) Thực hiện đầu tư

- Thực hiện Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ. Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký 04/09 hợp đồng (gói thầu Tư vấn và gói thầu thi công xây dựng công trình; gói thầu Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; gói thầu tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC+dự toán xây dựng công trình; gói thầu Tư vấn thiết kế BVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình). Trong đó: gói thầu Tư vấn thiết kế BVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình). đến thời điểm báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường

đang lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình để trình thẩm định phê duyệt theo quy định, đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để trình Sở Xây dựng thẩm định thiết kế BVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình.

- Thực hiện Thông báo số 05/TB-UBND ngày 6/3/2019 của UBND tỉnh Thông báo Kết luận của đồng chí Lê Thành Đô- Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy- Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại buổi làm việc đánh giá tiến độ triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ; Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cấp ứng kinh phí 30 tỷ để thực hiện Dự án tại Tờ trình số 53/TTr-STNMT ngày 21/3/2019;

2.2. Công tác đo đạc kiểm đếm giải phóng mặt bằng.

Triển khai thực hiện Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 18/7/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; Kế hoạch số 2639/KH-UBND ngày 19/9/2018 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai lập bản đồ thu hồi đất; kê khai kiểm đếm và lên phương án bồi thường giải phóng mặt bằng với tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ (về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi khuyến khích di chuyển) là 1.400 triệu đồng.

Hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiến hành các thủ tục để thu hồi toàn bộ 6,1 ha, đồng thời đang hoàn thiện các thủ tục để trình UBND tỉnh thu hồi toàn bộ diện tích 6,1 ha để thực hiện dự án.

3. Đánh giá chung.

3.1. Mặt đạt được.

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Thực hiện xong 03/03 hợp đồng tư vấn đã ký kết (Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát- lập dự án, tổng mức đầu tư, thiết kế và cắm cọc GPMB; Gói thầu số 02: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Gói thầu lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500) đảm bảo chất lượng, tiến độ ký kết;

- Giai đoạn thực hiện đầu tư: Đã ký 04/09 hợp đồng (gói thầu Tư vấn và gói thầu thi công xây dựng công trình; gói thầu Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu; gói thầu tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC+dự toán xây dựng công trình; gói thầu Tư vấn thiết kế BVTC-lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình);

- Đến thời điểm báo cáo tổng khối lượng thực hiện đầu tư đạt giá trị khoảng 1,8 tỷ đồng (giá trị này là lũy kế giá trị các gói thầu ở bước lập dự án; các gói thầu bước thực hiện dự án đang thực hiện chưa hoàn thành và chưa nghiệm thu).

- Đã triển khai lập bản đồ thu hồi đất; kê khai kiểm đếm và lên phương án bồi thường giải phóng mặt bằng với diện tích 4,1/6,1ha (đạt 67,2%) với tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ (về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi khuyến khích di chuyển) là 1, 4 tỷ đồng,

- Đến nay dự án đã có chủ trương của UBND tỉnh bố trí 2.000 triệu đồng/63.000 triệu đồng (tổng mức đầu tư) từ Quỹ phát triển đất, đạt tỷ lệ 3,17% so với tổng mức đầu tư được duyệt tại Văn bản số 26/UBND-KT ngày

04/01/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ứng vốn Quỹ phát triển đất tỉnh Điện Biên cho Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để đấu giá quyền sử dụng đất ở, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ;

3.2. Tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân khách quan, chủ quan

a) Về thực hiện dự án.

- Tồn tại, vướng mắc:

+ Dự án triển khai còn chậm tiến độ so với Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của UBND tỉnh tại Quyết định 575/QĐ-UBND ngày 18/7/2018: (Năm 2018-2019)

+ Dự án chưa được bố trí đủ vốn để thanh toán các khối lượng hoàn thành cho nhà thầu trong bước chuẩn bị đầu tư, ứng vốn để thực hiện các gói thầu thuộc bước thực hiện đầu tư;

+ Việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án còn chưa có cơ sở để Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Do dự án không được bố trí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của tỉnh. Mặt khác nguồn vốn thực hiện dự án là nguồn thu tiền sử dụng đất (đấu giá đất được tạo ra từ dự án).

+ Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Tờ trình số 53/TTr-STNMT ngày 21/3/2019 xin cấp ứng kinh phí để thực hiện dự án theo Thông báo số 05/TB-UBND ngày 6/3/2019 của UBND tỉnh.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Cán bộ chuyên ngành về giao thông, xây dựng, hạ tầng kỹ thuật của Chủ đầu tư còn thiếu và yếu, chưa có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư, đặc biệt là lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

+ Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý, điều hành dự án, còn bị động phụ thuộc nhiều vào tư vấn quản lý dự án.

+ Việc lựa chọn các nhà thầu tư vấn của Chủ đầu tư còn hạn chế như: Tư vấn thiết kế còn yếu trong việc giải trình với cơ quan thẩm định thiết kế; tư vấn quản lý dự án còn chưa chủ động trong việc giúp Chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn thiết kế đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

b) Về công tác đền bù giải phóng mặt bằng:

- Tồn tại, vướng mắc:

Việc thu hồi đất với diện tích 2,0 ha do Công ty cổ phần sản xuất vật liệu và xây dựng Điện Biên thuê đến ngày 02/2/2019 đã hết hạn để thực hiện dự án còn gặp khó khăn do đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa có địa điểm di chuyển ra chỗ mới.

- Nguyên nhân

Công ty cổ phần sản xuất vật liệu và xây dựng Điện Biên đã cho các hộ gia đình mượn đất để trồng cây, sản xuất, không đúng theo quy định của pháp luật gây khó khăn cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do người dân yêu cầu phải bồi thường cây cối trên đất.

Công ty không chủ động trong việc tìm và di chuyển ra chỗ mới trả lại đất thuê để thực hiện dự án.

4. Giải pháp thực hiện:

a) Về thực hiện dự án.

- Tiếp tục phối hợp với các sở ngành để hoàn thành bước thiết kế bản vẽ thi công tổng dự toán dự án; Tổ chức thực hiện các gói thầu theo quy định của Luật Đấu thầu, lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực để triển khai thực hiện.

- Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Bản vẽ thi công, tổng dự toán và điều chỉnh thời gian thực hiện. Chủ đầu tư sẽ tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp; huy động máy móc thiết bị, nhân lực để tập trung thi công xây dựng công trình.

b) Về công tác đền bù giải phóng mặt bằng

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động thuyết phục các hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản gắn liền với đất bị thu hồi thuộc dự án để giải quyết dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng thuộc dự án.

- Hoàn thiện các thủ tục như: Lập bản đồ thu hồi đất; kê khai kiểm đếm và lên phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, định giá đất trình UBND tỉnh phê duyệt thu hồi 6,1 ha để bàn giao mặt bằng cho nhà thầu tổ chức thi công.

5. Đề xuất kiến nghị.

- Đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung ứng kinh phí năm 2019 khoảng 30 tỷ để tổ chức thi công và thanh toán các gói tư vấn đã thực hiện xong và thanh toán tiền đền bù, giải phóng mặt bằng của dự án.

Trên đây là báo cáo giải trình tình hình thực hiện các dự án do sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Ngôn Ngọc Khuê

BẢNG KHỐI LƯỢNG CHI TIẾT CÁC HẠNG MỤC

Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m

(Kèm theo Báo cáo số: 85 ngày 26/4/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Hạng mục	Đơn vị	Tái định cư số 4 (Phiêng Bua)		Tái định cư số 1		Tái định cư số 2		Tái định cư số 3		Hạ tầng kỹ thuật khung		Toàn bộ dự án		Ghi chú	
			Thiết kế	Thực tế thi công	Thiết kế	Thực tế thi công	Thiết kế	Thực tế thi công	Thiết kế	Thực tế thi công	Thiết kế	Thực tế thi công	Thiết kế	Thực tế thi công		
I	SAN NỀN MẶT BẰNG															
1	Đào đất đá san nền	m ³	10.564,61	14.497,66	73.827,49	30.339,30	103.081,24		21.463,69	1.992,23	37.340,79		246.277,82	46.829,19	19,01 %	
2	Đắp mặt bằng K85	m ³	14.812,08	18.167,11	4.588,88				8.239,05	1.076,00	231.686,58	26.206,36	259.326,59	45.449,47	17,53 %	
II	ĐƯỜNG GIAO THÔNG	m	807,82	614,09	377,44		309,46		535,84		833,76		2864,32	614,09	21,44 %	
III	THOÁT NƯỚC MẶT												2204,00	604,72	27,44 %	
1	Ống cống D600	m	666,00	475,72	217,00		159,00		267,00	94	417		1726,00	569,72		
2	Ống cống D800	m											64	64,00	-	
3	Ống cống D1000	m			60,00		60,00						120,00	-		
4	Ống cống D1200	m									103		103,00	-		
5	Ống cống D1500	m							191,00	35			191,00	35,00		
6	Hố ga thu nước các loại	hố	35,00	24	12,00		11,00		19,00	6	28		105,00	30,00	28,57 %	
7	Cửa xả các loại	cái	3,00	3									3,00	3,00	100,00 %	
8	Cống hộp 2x3	m							133,19	133,19			2715,82	708,00	26,07 %	
IV	THOÁT NƯỚC THẢI															
1	Ống HDPE D300	m	43,59		25,60		121,09		93,01	90	385,35		668,64	90,00		
2	Ống HDPE D250	m	978,10	483	313,00		221,99		502,79	135	31,3		2047,18	618,00		
3	Hố ga thu nước các loại	hố	51,00	28	32,00		28,00		51,00	16	19		181,00	44,00	24,31 %	

V	CẤP NƯỚC SINH HOẠT												3533,00	499,00	14,12 %
1	Ống HDPE D110	m	121,00	121	66,00			399,00	95	560			1146,00	216,00	
2	Ống HDPE D50	m	825,00	253	367,00		292,00	600,00	30	163			2247,00	283,00	
3	Ống HDPE D40	m						140,00					140,00	-	
4	Hố đồng hồ	hố	77,00		59,00		42,00	124,00		8			310,00	-	
VI	HỆ THỐNG ĐIỆN														
1	Điện trung thế														
a	Ống HDPE D160/125	m	357,36		186,11		387,27	168,87	110				1099,61	110,00	10,00 %
b	Cáp ngầm các loại	m	393,10		221,11		420,50	185,76					1220,47	-	
2	Điện hạ thế												7847,31	1.931,84	24,62 %
a	Ống HDPE D85/65	m	1641,63	760,54	637,67		401,47	1076,97	186				3757,74	946,54	
b	Ống HDPE D50/40	m	1223,64	877,30	899,00		493,00	1473,93	108				4089,57	985,30	
c	Cáp ngầm các loại	m	1673,70		1055,00		591,00	1774,00					5093,70	-	
3	Điện chiếu sáng														
a	Ống HDPE D50/40	m	894,44	222,40	200,19		263,08	477,61	50	777,45			2612,77	272,40	10,43 %
b	Cáp ngầm các loại	m	983,88		220,21		289,39	525,37		855,2			2874,05	-	
c	Cột đèn chiếu sáng	cột	32,00	16	12,00		12,00	20,00		21			97,00	16,00	16,49 %
4	Trạm biến áp	trạm	1,00	1	1,00		1,00	1	1,00	1			4,00	3,00	75,00 %
VII	Cấu kiện đúc sẵn	CK	118,00	118,00	56,00	56,00	51,00	51,00	90,00	90,00	68,00	68,00	383,00	383,00	100,00 %